

Ảnh hưởng của yếu tố văn hóa đối với sự phát triển nguồn nhân lực trẻ vùng Tây Bắc hiện nay

ThS. TRẦN THỊ PHƯƠNG NGÀ

Đại học Lâm nghiệp; Email: phuongngaajc@gmail.com

Tóm tắt: Nói tới văn hoá là nói tới hoạt động sáng tạo của con người. Ngược lại, nhân cách, lối sống của con người là biểu hiện sinh động, cụ thể nhất của bản sắc văn hoá mỗi dân tộc, vùng miền. Văn hoá vùng Tây Bắc rất phong phú, độc đáo đang trở thành nền tảng tinh thần quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển nguồn nhân lực trẻ trước yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá của vùng. Vùng Tây Bắc với nhiều dân tộc mà chủ yếu là dân tộc thiểu số nên có những yếu tố văn hoá đã lạc hậu đang tạo ra lực cản nhất định đối với phát triển nguồn nhân lực trẻ. Bài viết nói về sự ảnh hưởng này, đồng thời nêu lên phương hướng tác động tích cực của văn hoá để phát triển nguồn nhân lực trẻ vùng Tây Bắc.

Từ khóa: ảnh hưởng; văn hóa; nguồn nhân lực; Tây Bắc.

Văn hoá là hoạt động sáng tạo của con người trong toàn bộ lịch sử tồn tại của mình. Nói tới văn hoá tức là nói tới con người bởi lẽ chính con người tạo ra văn hoá và hưởng thụ các giá trị văn hoá. Ngược lại với tư cách là một bộ phận cấu thành nên đời sống tinh thần của xã hội, văn hoá thấm thấu vào trong nhận thức, lối sống và trở thành nhân tố định hướng sự lựa chọn hành vi của cá nhân và cộng đồng người. Mỗi vùng miền, dân tộc với điều kiện đặc thù sẽ hình thành nên một hệ thống các giá trị, bản sắc văn hoá riêng. Tây Bắc - vùng đất với nhiều tộc người cùng sinh sống có nguồn tài nguyên văn hoá phong phú có thể ví như những giá trị ADN gốc văn hoá tộc người và như bức tranh thu nhỏ về tính thống nhất trong đa dạng của văn hoá Việt Nam. Văn hoá vùng Tây Bắc là mạch nguồn tinh thần quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của vùng. Trước hết và trên hết, các giá trị văn hoá vùng tác động tới chất lượng của nguồn nhân lực mà cụ thể là góp phần hình thành nên những phẩm chất tốt đẹp của người lao động như đạo đức, lối sống, lý tưởng... Đây cũng chính là những yếu tố cơ bản cấu thành nên tâm lực của người lao động bên cạnh yếu tố trí lực và thể lực.

Tuy nhiên, nhịp sống hiện đại và những đòi hỏi của phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Bắc đang đặt ra những yêu cầu mới cho phát triển nguồn nhân lực nơi đây, trong lúc có những yếu tố phong tục tập quán đã lạc hậu lại trở thành lực cản nhất định về mặt tâm lý đối với những người trẻ trong việc lựa chọn nghề nghiệp và nâng cao trình độ. Điều này đặt ra yêu cầu cần nghiên cứu ảnh hưởng của yếu tố văn hoá đối với việc phát triển nguồn nhân lực vùng Tây Bắc hiện nay.

1. Vài nét về đặc trưng văn hoá vùng Tây Bắc

Thứ nhất, văn hoá sản xuất của người Tây Bắc với đặc trưng chủ yếu là sản xuất nông nghiệp theo phương thức truyền thống của người dân gắn liền với rừng, với nương rẫy. Trong quá trình sinh tồn, người dân đã hình thành một hệ các kiến thức rất phong phú về cách thức sản xuất như cách phân loại đất, phân loại rừng, giống cây, vật nuôi... Những kiến thức ấy mang tính chất bản địa, có thể là nguồn vốn kết hợp với khoa học kỹ thuật để phát triển sản xuất.

Tuy nhiên, có một số thói quen, tập tục chần nuôi và gieo trồng của người dân đã lạc hậu, cản trở cho việc phát triển sản xuất theo hướng hiện đại. Sản xuất gắn với tự nhiên nhưng có phần dựa dẫm vào tự nhiên cũng là một thói quen cần khắc phục. Nhưng vì những thói quen này đã ăn sâu bám rễ trong nhận thức và sinh hoạt hằng ngày của họ nên rất khó thay đổi.

Thứ hai, văn hoá sinh hoạt cộng đồng của người dân Tây Bắc với đặc trưng là nếp sống quần cư, hình thành các bản mường và các phong tục cổ kết cộng đồng. Nét đẹp trong ứng xử với cộng đồng của người Tây Bắc là họ tôn trọng bản làng, tôn trọng tính cổ kết, sống hoà thuận và thương yêu giúp đỡ lẫn nhau. Thực tế cho thấy rất hiếm khi có những hiềm khích giữa người dân trong một tộc người hoặc giữa các tộc người với nhau. Xét về chiều sâu thì cổ kết cộng đồng, sống quần tụ là một mỹ tục của người Tây Bắc sẽ góp phần hình thành những phẩm chất đạo đức của con người như sống đoàn kết, nghĩa tình, gắn bó với cộng đồng.

Bên cạnh tính tích cực, nếp sống quần cư, tập trung bản mường cũng phần nào tạo nên tính khép kín, ngại

thay đổi, ngại tiếp thu cái mới như khoa học kỹ thuật. Đây là một trong những yếu tố tâm lý, văn hoá cần được khắc phục trong quá trình phát triển nguồn nhân lực hiện đại của vùng. Bởi ngày nay, muốn phát triển, người dân cần có một tinh thần cởi mở, sẵn sàng áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào đời sống để gia tăng giá trị.

Thứ ba, văn hoá nghệ thuật dân gian và các lễ hội truyền thống Tây Bắc với đặc trưng là phản ánh tư duy, lối sống mộc mạc nhưng lạc quan, tin tưởng vào cuộc sống, chất phác nhưng cũng rất sâu sắc của người dân nơi đây. Văn hoá nghệ thuật dân gian rất phong phú từ thơ ca, truyện kể, đến các nghề truyền thống, các lễ hội cũng rất đa dạng đáp ứng nhu cầu tinh thần của người dân nói chung. Sự phù hợp với văn hoá sản xuất và văn hoá sinh hoạt cộng đồng đã củng cố thêm tính tinh tại và ngại thay đổi của người dân. Điều này phần nào ảnh hưởng tới tính tích cực, chủ động của người trẻ trong việc học hành và hướng nghiệp.

Thứ tư, văn hoá tín ngưỡng tôn giáo của người Tây Bắc với đặc trưng cơ bản là đa dạng các loại hình. Ngoài thờ cúng tổ tiên, các dân tộc thiểu số nơi đây còn thờ cúng thần thổ địa, thần núi sông, thần rừng... Bên cạnh tín ngưỡng, đời sống tinh thần của người dân cũng có sự hiện hữu của các tôn giáo như công giáo, tin lành... Sự đa dạng của đời sống tâm linh, một mặt đáp ứng nhu cầu tinh thần phong phú của người dân, mặt khác cũng tạo ra sự phức tạp nhất định trong công tác an ninh chính trị bởi tiềm ẩn nguy cơ lợi dụng tôn giáo ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số để gây nhiễu chính trị - xã hội.

Nhìn chung, đa số các yếu tố văn hoá vùng Tây Bắc có giá trị tích cực đối với việc hình thành những phẩm chất nhân văn của nguồn nhân lực trẻ trong vùng. Nhưng có một số tập tục, thói quen bắt nguồn từ điều kiện môi sinh đặc thù đến nay tác động ngược đến tâm lý nguồn nhân lực trẻ, ảnh hưởng tới việc nâng cao trình độ, kỹ năng của họ.

2. Một số ảnh hưởng của văn hoá đối với phát triển nguồn nhân lực trẻ Tây Bắc hiện nay

Nguồn nhân lực trẻ bao gồm những người ở độ tuổi từ 0-30. Phát triển nguồn nhân lực trẻ là gia tăng giá trị cho con người gồm giá trị vật chất và tinh thần, cả trí tuệ lẫn tâm hồn cũng như những kỹ năng nghề nghiệp, làm cho con người trở thành người lao động có những năng lực và phẩm chất đáp ứng được những yêu cầu ngày càng tăng của sự phát triển kinh tế - xã hội. Đây là một trong những nhiệm vụ then chốt tạo

động lực cho sự phát triển bền vững của mỗi vùng và của cả nước, đặc biệt đối với Tây Bắc - một vùng có tiềm năng về nguồn nhân lực trẻ. Theo thống kê cho thấy, tại Tây Bắc hiện nay lao động từ 15 tuổi chiếm tỉ lệ 60%, cao hơn so với mặt bằng chung của cả nước và tương đối ổn định⁽¹⁾ trong đó chủ yếu là người dân tộc thiểu số. Do đó cần xác định các yếu tố tác động, ảnh hưởng tới phát triển nguồn lực con người của vùng để tìm phương hướng thúc đẩy tiềm năng con người đối với sự phát triển vùng.

Các yếu tố ảnh hưởng tới sự phát triển nguồn nhân lực trẻ ở Tây Bắc bao gồm: chủ trương, chiến lược, chính sách của Đảng, Nhà nước và của các tỉnh; các chương trình, mục tiêu, dự án đào tạo nghề liên quan đến nhân lực trẻ; yếu tố địa lý, cơ sở hạ tầng, cơ cấu kinh tế và yếu tố tâm lý, văn hoá. Trong đó, yếu tố tâm lý văn hoá trực tiếp tác động tới tâm lực nguồn nhân lực như tác động đến đạo đức, lối sống, lý tưởng... Đây là một trong ba yếu tố phản ánh chất lượng của nguồn nhân lực bên cạnh trí lực và thể lực. Bởi nguồn nhân lực chất lượng không chỉ nằm ở trình độ nhận thức, khả năng làm chủ khoa học, kỹ thuật hiện đại mà còn ở tình cảm, niềm tin và ý chí đứng đắn.

Trước hết, văn hoá vùng Tây Bắc với tư cách là mạch nguồn tinh thần trực tiếp góp phần hình thành những phẩm chất tốt đẹp của người lao động trong đó có thanh niên. Những giá trị đạo đức truyền thống của người dân trong vùng như trung thực, chất phác, giản dị, sống nghĩa tình... tiếp tục được hiện hữu trong nhận thức và hành động của người lao động. Báo cáo khảo sát tổng quan tình hình thanh niên cả nước, trong đó có thanh niên Tây Bắc, cho thấy về cơ bản thanh niên có đạo đức tốt. Những phẩm chất đạo đức vốn có trong ứng xử cộng đồng của người Tây Bắc như đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ được một bộ phận thanh niên tiếp tục phát huy. Không ít những người trẻ có cơ hội vươn lên, làm giàu ở mảnh đất khác nhưng với suy nghĩ “mình giàu mà người dân quê hương vẫn nghèo thì sự giàu có đó không có ý nghĩa” nên họ đã quay trở lại hỗ trợ đồng bào cùng xây dựng cuộc sống ấm no hơn. Thanh niên Tây Bắc không chỉ làm giàu cho chính mình mà còn khao khát làm giàu cho bà con trong vùng.

Giá trị văn hoá truyền thống vùng cũng đóng vai trò trong việc xây dựng lối sống tích cực cho lao động trẻ. Đề tận hiến và lao động với tinh thần nhiệt huyết thì lối sống tích cực của người lao động là rất quan

trọng. Bởi lối sống tích cực tạo ra niềm hăng say, sự phấn đấu, nỗ lực trong mọi hoạt động sản xuất, hướng người lao động trẻ thực hiện các mục tiêu của công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Những phẩm chất kiên cường, lạc quan, thích nghi hoàn cảnh của người Tây Bắc được hình thành từ điều kiện khắc nghiệt của tự nhiên và bề dày truyền thống lịch sử cách mạng đã và đang được khơi dậy trong những người trẻ. Những nét văn hoá tốt đẹp có sức ảnh hưởng nhất định đến lối sống của một bộ phận lao động trẻ trong vùng. Kết quả điều tra cho thấy dù tình hình đất nước và thế giới những năm gần đây có nhiều biến động nhưng 63,2 % người lao động trẻ vẫn lạc quan, phấn khởi, tin tưởng vào cuộc sống, 63,7% thanh niên trong vùng đã hiểu rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của mình đối với việc đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hăng hái tham gia⁽²⁾.

Văn hoá cũng đang có những ảnh hưởng tích cực tới lý tưởng sống, ý chí phấn đấu góp phần tạo nên tâm lực của người lao động. Một điểm sáng của nguồn nhân lực trẻ vùng Tây Bắc là nhu cầu học nghề để lập nghiệp rất cao. Phần lớn lớp trẻ trong độ tuổi từ 15 trở lên mong đều muốn được học tập, nâng cao trình độ. Cụ thể, 65,9% được đánh giá là ở mức rất cần học nghề, cải thiện trình độ, tức là đa số lao động trẻ đã ý thức được sự cần thiết của việc học tập trong xã hội hiện đại. Khi được hỏi về các yếu tố quyết định nhu cầu học nghề thì có 89,2% cán bộ địa phương và người dân khẳng định yếu tố văn hoá tác động từ mức trung bình đến mạnh⁽³⁾. Lý do để thanh niên học nghề là để có cuộc sống tốt hơn, để có thể thoát nghèo trên chính mảnh đất quê hương của mình. Đặc biệt có một số thanh niên muốn học các lớp đào tạo ngăn ngừa chủ yếu về kỹ thuật sản xuất để kết hợp kỹ thuật hiện đại với vốn kiến thức, kinh nghiệm truyền thống địa phương nhằm phát triển các loại cây, con bản địa đem lại giá trị kinh tế cao hơn. Đây là những tín hiệu tích cực cho thấy nguồn lực lao động trẻ trong vùng có mong muốn phấn đấu vươn lên, tiếp nối ý chí cách mạng, truyền thống khắc phục khó khăn gian khổ của vùng đất.

Bên cạnh những ảnh hưởng tích cực thì một số yếu tố văn hoá mà chủ yếu là các tập tục lạc hậu, nếp sống khép kín, quần tụ cộng đồng của vùng cũng đang có những ảnh hưởng, tác động trái chiều đối với việc xây dựng và phát triển nguồn nhân lực.

Các tư liệu tự đánh giá của thanh niên và của chính

quyền địa phương một số tỉnh vùng Tây Bắc cho thấy, đa số thanh niên có nhu cầu học nghề, mong muốn thoát nghèo, phát triển kinh tế. Tuy nhiên theo Niên giám thống kê của Tổng cục thống kê, tỉ lệ lao động lớn hơn 15 tuổi của các tỉnh được khảo sát (Lào Cai, Sơn La, Yên Bái...) được đào tạo nghề chỉ đạt khoảng 15%, thấp hơn nhiều so với trung bình của cả nước. Nguyên nhân lao động trẻ có nhu cầu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nhưng lại không đi học có liên quan tới tâm lý, văn hoá tộc người trong vùng Tây Bắc. Đánh giá theo mức độ từ yếu, trung bình đến mạnh của cán bộ chính quyền và đoàn thể địa phương về những lý do không đi học nghề cho thấy: lý do nhiều thanh niên lấy vợ/ chồng sớm không có điều kiện đi học tác động trung bình và mạnh chiếm 80,7%, chỉ có 19,3% đánh giá tác động yếu. Lý do phong tục, tập quán lạc hậu tác động đến học nghề của thanh niên đánh giá mức trung bình và mạnh chiếm 68,7% và đánh giá tác động yếu chiếm 31,2%. Nguyên do tâm lý an phận, thói quen sản xuất đơn giản, dễ thoả mãn cuộc sống hiện tại, chậm chuyển sang kinh tế hàng hoá nên không cần học nghề được đánh giá tác động ở mức trung bình và mạnh chiếm 75%, tác động ở mức yếu được đánh giá chiếm 25%. Lý do tâm lý thụ động, ngại đổi mới, mức tác động trung bình và mạnh chiếm 73,5%, mức tác động yếu chiếm 26,5%⁽⁴⁾. Những số liệu này cho thấy các nguyên nhân cơ bản dẫn tới lý do không học nghề của thanh niên có ảnh hưởng lớn từ các yếu tố văn hoá, tâm lý tộc người và từ các phong tục lạc hậu.

Điều dễ nhận thấy trong đặc thù nguồn nhân lực trẻ của vùng Tây Bắc chủ yếu là người dân tộc thiểu số nên sự ảnh hưởng của những nét văn hoá đặc thù mà trong đó có những yếu tố đã lỗi thời cũng là một tất yếu trong hành trình quá độ từ nền sản xuất nhỏ, lạc hậu của người dân sang nền sản xuất hiện đại. Từ văn hoá sản xuất, đến văn hoá sinh hoạt, văn hoá tinh thần của nhiều dân tộc thiểu số Tây Bắc có mẫu số chung là tạo ra tâm lý khép kín, gán bó bản mường, rất khó tiếp nhận cái mới, cả về khoa học công nghệ và văn hoá tiên tiến từ bên ngoài. Điều đó đã ảnh hưởng trực tiếp tới khuynh hướng học nghề và nhu cầu tìm việc làm của thanh niên, tạo ra tâm lý ưa ổn định, ngại bứt phá. Ảnh hưởng của thói quen sản xuất nhỏ, giản đơn cũng khiến việc chuyển dịch cơ cấu theo hướng hiện đại ở các địa phương trong vùng rất chậm. Có tới 91,4% người dân Tây Bắc hoạt động nông nghiệp, 4% làm thương nghiệp, 1,8% làm dịch vụ,

1,4% làm công nghiệp, còn lại làm trong các lĩnh vực khác⁽⁶⁾. Đây là một trong những vấn đề mà trong kế hoạch phát triển con người nói chung và kế hoạch phát triển nhân lực nói riêng của vùng cần tính toán, dự thảo các phương án phù hợp để khắc phục.

3. Một số phương hướng nâng cao tác động tích cực của văn hoá để phát triển nguồn nhân lực trẻ vùng Tây Bắc

Qua phân tích thực tế cho thấy yếu tố văn hoá đang có ảnh hưởng hai chiều thuận và nghịch tới việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Do vậy cần thiết phải đề ra những phương hướng cơ bản trong việc khắc phục ảnh hưởng trái chiều và kích hoạt những yếu tố văn hoá đang ảnh hưởng tích cực tới tâm lực của nguồn nhân lực vùng hiện nay.

Thứ nhất, tăng cường các nguồn lực dành cho công tác nghiên cứu văn hoá vùng Tây Bắc, đặc biệt là nghiên cứu sâu về những ảnh hưởng của yếu tố văn hoá, tâm lý tộc người đối với việc phát triển nguồn nhân lực trẻ của vùng Tây Bắc. Từ việc nghiên cứu sẽ có số liệu, chi báo rõ ràng hơn để xác định mức độ tác động, từ đó xây dựng các giải pháp sát với những yêu cầu của thực tiễn. Đây là một vấn đề khó cho nên rất cần sự vào cuộc của người dân, của chính quyền địa phương và đặc biệt là của cán bộ quản lý và những nhà nghiên cứu về văn hoá.

Thứ hai, xây dựng các chính sách, thiết chế văn hoá phù hợp để lan toả, kích thích những ảnh hưởng tích cực của các yếu tố văn hoá trong việc xây dựng tư tưởng, tâm hồn, đạo đức cho người lao động trẻ. Trong đó cần đặc biệt chú ý tới các chính sách giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc, chính sách xây dựng làng văn hoá, xây dựng các thiết chế văn hoá ở cơ sở, các chương trình giáo dục lối sống văn hoá, lối sống có đạo đức; tiến tới xoá bỏ những hủ tục, tập quán lạc hậu. Tiếp tục xây dựng các chính sách cụ thể tương ứng với điều kiện từng tỉnh trong vùng để thực hiện tốt chủ trương của Nhà nước đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Thứ ba, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục lối sống mới, xây dựng môi trường cộng đồng lành mạnh hướng tới tháo gỡ rào cản tâm lý ngại đổi mới, ngại bứt phá trong phát triển nguồn nhân lực vùng. Chính quyền và người dân cần đưa lối sống mới vào thực hành trong thực tiễn đời sống, trong sinh hoạt cộng đồng, góp phần khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực của các phong tục, tập quán lạc hậu tới tâm lý,

nguyện vọng nâng cao trình độ của người lao động như hủ tục tảo hôn ở người trẻ, tập quán khép kín, sống tĩnh tại, không giao lưu....

Thứ tư, tăng cường các chính sách hỗ trợ kiến thức, việc làm cho nhân lực trẻ trên cơ sở kết hợp khoa học kỹ thuật hiện đại với thể mạnh văn hoá, con người vùng Tây Bắc. Đưa đào tạo các nghề truyền thống như nghề dệt của người Thái, nghề đan lát, thủ công mỹ nghệ trở thành một nội dung trong dạy nghề.... Đây là phương hướng thay đổi những thói quen sản xuất chỉ dựa vào khai thác tự nhiên đã lạc hậu nhằm nâng lên những giá trị văn hoá tích cực để gia tăng lợi ích kinh tế, góp phần xoá đói giảm nghèo, nâng cao dân trí cũng như đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Từ đó, người lao động, mà trước hết là nhân lực trẻ tự giác từ bỏ những tập quán sản xuất không còn phù hợp, thay đổi tư duy nghề nghiệp theo hướng tích cực.

Như vậy, văn hoá vùng Tây Bắc là một trong những nguồn lực quan trọng đối với sự phát triển bền vững của vùng. Nguồn lực ấy được hình thành và vun đắp bởi nhiều thế hệ tộc người khác nhau và được hội tụ trước hết ở phẩm chất con người. Nếu như khai thác được những giá trị của văn hoá vùng thì tất yếu sẽ có tác động tích cực tới sự phát triển nguồn nhân lực mà trước hết là nguồn nhân lực trẻ của vùng. Những nét văn hoá truyền thống của người dân Tây Bắc sẽ hun đúc nên tâm hồn, lối sống, lý tưởng của nguồn nhân lực trẻ. Đây là ưu thế của văn hoá tộc người trong xây dựng những phẩm chất cần thiết ở người lao động mà không có bất cứ thiết chế xã hội nào khác có thể làm thay vai trò của văn hoá. Tuy nhiên, có những yếu tố văn hoá của người dân Tây Bắc hoặc đã không còn phù hợp với những yêu cầu của công nghiệp hoá, hiện đại hoá; hoặc đã lạc hậu và trở thành lực cản đối với sự phát triển nguồn nhân lực vùng Tây Bắc. Vì vậy cần có những phương hướng, giải pháp phù hợp để khắc chế, loại bỏ ảnh hưởng của những tập tục, lễ thói đã lạc hậu, mở đường cho sự vươn dậy và phát triển kinh tế - xã hội của vùng Tây Bắc./.

(1), (3), (4) Lê Minh Nguyệt (2019), *Phát triển nguồn nhân lực vùng Tây Bắc đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh mới*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.178, tr.256, tr. 280 - 281.

(2) Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (2013), *Tổng quan tình hình thanh niên và công tác thanh niên 2007 - 2012*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, tr.22.

(5) Trần Anh Tài (2020), *Phát triển nhân lực gắn với sinh kế trong quá trình xây dựng nông thôn mới ở các tỉnh miền núi phía Bắc*, Nxb. Khoa học kỹ thuật, tr.130